

Số: 210 /KH-UBND

Trạm Tấu, ngày 29 tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động số 160-CTr/TU ngày 29/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Yên Bái thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển trong tình hình mới

Căn cứ Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 12/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về thực hiện Chương trình hành động số 160-CTr/TU ngày 29/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Yên Bái thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển trong tình hình mới.

Ủy ban nhân dân huyện Trạm Tấu xây dựng Kế hoạch thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định rõ những nội dung, nhiệm vụ để cụ thể hóa, triển khai đầy đủ quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình hành động số 160-CTr/TU ngày 29/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Yên Bái.

- Làm cơ sở để các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao và tổ chức triển khai thực hiện một cách thống nhất, đồng bộ, hiệu quả các nội dung trong Chương trình hành động của Tỉnh ủy.

- Nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân về tầm quan trọng của phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, nâng cao đời sống nhân dân.

2. Yêu cầu

- Tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng, toàn diện nội dung Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị; Chương trình hành động số 160-CTr/TU ngày 29/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Yên Bái đến đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp Nhân dân, nhất là người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, các doanh nghiệp. Xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu, phù hợp với tình hình thực tế, gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện Kế hoạch.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, ban, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình hành động số 160-CTr/TU ngày 29/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Yên Bái.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình hành động số 160-CTr/TU ngày 29/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Các cơ quan, ban, ngành, đơn vị, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, trong công tác quản lý nhà nước thực hiện 05 nhóm nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu gồm:

(1) Quán triệt, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong tình hình mới.

(2) Nghiên cứu xây dựng, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học.

(3) Tập trung phát triển, ứng dụng hiệu quả công nghệ sinh học trong sản xuất và đời sống phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

(4) Xây dựng nguồn nhân lực công nghệ sinh học, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học.

(5) Đẩy mạnh hợp tác trong nước và quốc tế về công nghệ sinh học.

2. Các nhiệm vụ cụ thể

Để thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 160-CTr/TU ngày 29/5/2023 của Tỉnh ủy Yên Bái, các cơ quan, ban, ngành, đơn vị liên quan cần thực hiện các nhóm nhiệm vụ cụ thể sau:

2.1. Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 36- NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 160-CTr/TU của Tỉnh ủy

- Tổ chức quán triệt, phổ biến nội dung Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 160-CTr/TU 29/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học.

- Tuyên truyền những thành tựu về công nghệ sinh học; tuyên truyền các tập thể cá nhân điển hình trong nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học. Khen thưởng, tôn vinh các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hoạt động hiệu quả trong phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học vào sản xuất và đời sống. Tuyên truyền, hướng dẫn vận động Nhân dân, doanh nghiệp tham gia ứng dụng công nghệ sinh học trong lao động, sản xuất.

2.2. Nghiên cứu xây dựng, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học

- Rà soát, triển khai thực hiện các chính sách, chương trình phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học đã ban hành và cập nhật, triển khai kịp thời, đầy đủ các chính sách mới phù hợp với điều kiện của huyện.

- Rà soát, nghiên cứu, đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền ban hành, điều chỉnh, bổ sung các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư của huyện về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong các lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, y dược, quốc phòng, an ninh; chính sách về đào tạo, phát hiện, sử dụng nguồn nhân lực công nghệ sinh học,... để thu hút, khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, các cá nhân thực hiện, liên kết, hợp tác trong nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sinh học.

- Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân áp dụng các hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm công nghệ sinh học tại địa phương.

2.3. Tập trung phát triển, ứng dụng hiệu quả công nghệ sinh học trong sản xuất và đời sống phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện

- Chú trọng nghiên cứu và ứng dụng công nghệ sinh học trong nông nghiệp, ưu tiên lựa chọn, phát triển các giống cây trồng, vật nuôi thích nghi với biến đổi khí hậu, chống chịu sâu bệnh, có năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế cao. Tăng cường xây dựng các mô hình canh tác thích ứng với biến đổi khí hậu; các mô hình sản xuất nông nghiệp thông minh, an toàn, hiệu quả. Đẩy mạnh công tác bảo tồn, đa dạng sinh học; lưu giữ bảo tồn các nguồn gen quý của địa phương, các giống loài bản địa có giá trị.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án “Nâng cao năng lực khám, chữa bệnh và đẩy mạnh tự chủ tài chính trong các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021-2025”; “Đề án về nâng cao chất lượng y tế dự phòng gắn với đổi mới y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030”. Tập trung đẩy mạnh ứng dụng các kết quả nghiên cứu về công nghệ sinh học trong lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe. Sử dụng các loại thuốc, vắc xin được sản xuất bằng công nghệ sinh học tiên tiến trên thế giới và trong nước để đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh và phòng chống dịch bệnh.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ sinh học trong công tác quản lý bảo vệ môi trường.

- Tăng cường ứng dụng các sản phẩm sinh học phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự. Phối hợp với lực lượng chức năng phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm của tổ chức, cá nhân liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện phát triển, ứng dụng công nghệ sinh học tại địa phương.

- Lồng ghép các nội dung ứng dụng công nghệ sinh học trong quá trình xây dựng các chương trình, dự án, đề án về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện, trong đó ưu tiên phát triển công nghệ sinh học theo hướng khai thác tối đa lợi thế của từng ngành, địa phương, nhằm sản xuất các sản phẩm chủ lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện; tạo cầu nối liên kết doanh nghiệp trong và

ngoài huyện nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm thông qua việc ứng dụng công nghệ sinh học vào sản xuất. Khuyến khích các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế đầu tư vào các hoạt động tiếp nhận và chuyển giao ứng dụng công nghệ sinh học để phục vụ phát triển công nghiệp chế biến nông lâm sản của huyện.

2.4. Xây dựng nguồn nhân lực công nghệ sinh học, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học

- Chú trọng xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ về công nghệ sinh học, nhất là trong các lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, môi trường.

- Huy động, lồng ghép các nguồn vốn đầu tư của Nhà nước và doanh nghiệp nhằm nâng cao năng lực phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học, trong đó ngân sách Nhà nước chủ yếu đầu tư nâng cao năng lực nghiên cứu, tiếp cận, ứng dụng và làm chủ công nghệ; phát triển sản phẩm công nghệ sinh học mà huyện có lợi thế. Tăng cường xúc tiến, thu hút các doanh nghiệp, nhà đầu tư có tiềm lực về vốn, công nghệ, thị trường để đầu tư ứng dụng công nghệ sinh học vào sản xuất.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách Nhà nước và huy động từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, ban, ngành, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện và triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch, đề xuất bổ sung các giải pháp nhằm bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch đã đề ra. Định kỳ hằng năm báo cáo kết quả tình hình thực hiện về Sở Khoa học và Công nghệ trước ngày 15 tháng 12 để tổng hợp, báo cáo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Giao phòng Kinh tế và Hạ tầng có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp các đề xuất, kiến nghị của các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế; hằng năm tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch báo cáo theo quy định.

3. Phòng Tài chính – Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan bố trí kinh phí cho các cơ quan, ban, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản pháp luật liên quan.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện phối hợp triển khai các nội dung trong Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 160-CTr/TU ngày 29/5/2023 của Tỉnh ủy Yên Bái thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQVN huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- Lãnh đạo, CVVP;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, KTHT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thành Hưng